TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐST-DS	*Châu Thành A, ngày 17 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-DS, ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn V
Địa chỉ: ấp N, xã NA, huyện CTA, tỉnh H.
- Bị đơn: Ông Phan Văn H
Bà Nguyễn Thị H1
Địa chỉ: ấp N, xã NA, huyện CTA, tỉnh H
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị T.
Địa chỉ: ấp N, xã NA, huyện CTA, tỉnh H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị H1 thống nhất có chuyển nhượng cho ông Phan Văn V, bà Huỳnh Thị T phần đất có tứ cạnh như sau: Ngang trước giáp đường nội bộ là 33,57m, ngang sau 28,03m giáp Lung (đã bị lấp), chiều dài 1 cạnh giáp thửa 714 là 55,25m, chiều dại 1 cạnh giáp thửa 1282, 1280 là 38,61m thuộc thửa đất số 802 và phần đất có tứ cạnh: Ngang trước giáp Lung (đã bị lắp) là 17,45m, ngang sau 16,09m giáp thửa 800, chiều dài 1 cạnh giáp thửa 797 là 53,95m, chiều dại 1 cạnh giáp thửa 1515 là 53,65m thuộc thửa đất số 801, tờ bản đồ số 04, đất tọa lạc tại ấp N, xã NA, huyện CTA, tỉnh H do hộ ông Phan Văn H đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số K 917169, do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ cũ (nay là huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) cấp ngày 10/12/1997. (có lược đồ kèm theo).

Ông Phan Văn V, bà Huỳnh Thị T có trách nhiệm liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị H1 thống nhất trả cho ông Phan Văn V số tiền vay mượn còn nợ là 80.000.000 đồng, không tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 2.150.000 (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị H1 phải chịu nhưng được miễn nộp án phí.

Hoàn trả cho ông Phan Văn V 2.683.050 (Hai triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012392 và 0012393 ngày 24/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Chi phí tố tụng: 3.800.000 đồng ông Phan Văn V tự nguyện nộp. Ông V đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Minh Mẫn

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THA dân sự huyện Châu Thành A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.